

Số: /BC-TĐHHN

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Kết quả hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng năm học 2021**

*Căn cứ Kế hoạch số 5406/KH-TĐHHN, ngày 31/12/2020 của Hiệu trưởng về việc triển khai các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng năm 2021;*

Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội báo cáo kết quả hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng năm 2021 như sau:

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Thuận lợi**

- Các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng năm 2021 được thực hiện triển khai một cách thuận lợi thông qua các văn bản hướng dẫn cụ thể, kịp thời của Bộ giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.

- Được sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy - Ban giám hiệu trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện.

- Sự phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau giữa các đơn vị trong và ngoài trường trong công tác thực hiện cũng là một thuận lợi cho những kết quả hoạt động trong năm học.

**2. Khó khăn**

- Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, kéo dài, vì vậy việc thực hiện các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng cũng gặp rất nhiều khó khăn.

- Sự phối hợp giữa các đơn vị trong công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo kết nối và phục vụ cộng đồng chưa thật sự đồng bộ.

**II. Kết quả thực hiện**

**1. Kết nối và phục vụ trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ**

**1.1. Nghiên cứu khoa học**

**1.1.1. Nghiên cứu khoa học của giảng viên**

Năm 2021, Nhà trường tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về KH&CN; công tác xây dựng và triển khai kế hoạch KH&CN; Ban hành, bổ sung các văn bản hành chính phục vụ cho công tác quản lý về KH&CN, cũng như các hoạt động hợp tác phát triển thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng; Nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn, xét chọn, đánh giá, nghiệm thu các đề tài, dự án KH&CN nhằm mục tiêu đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học trong cán bộ, giảng viên và sinh viên toàn Trường. Tính đến hết tháng 12 năm 2021 tổng số nhiệm vụ KH&CN của giảng viên đã và đang triển khai là 71 đề tài các cấp

(Quốc gia: 04; Tỉnh: 04; Bộ: 20; Cơ sở: 43 (hỗ trợ kinh phí thực hiện), cụ thể như sau:

#### **1.1.1.1. Đề tài khoa học và công nghệ cấp Quốc gia**

Năm 2021, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội được giao là tổ chức chủ trì 01 đề tài cấp quốc gia và 01 đề tài theo diện Nghị định thư, chi tiết như sau:

- Đề tài cấp quốc gia “Nghiên cứu giải pháp khôi phục các công trình khai thác nước dưới đất bị nhiễm mặn phục vụ cấp nước sinh hoạt cho vùng khan hiếm nước ở đồng bằng Nam Bộ (Thuộc dự án số 2 “Nghiên cứu các giải pháp khoa học, công nghệ và chính sách nhằm quản lý, bảo vệ nguồn nước dưới đất, xử lý và cấp nước sạch thích ứng với điều kiện vùng núi cao, vùng khan hiếm nước” theo Quyết định số 1553/QĐ-TTg ngày 8/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ); Thời gian thực hiện: 10/2021 - 9/2024; Tổng kinh phí được phê duyệt: 7.200.000.000 đồng; Chủ nhiệm đề tài: PGS.TS. Phạm Quý Nhân; Đơn vị phối hợp thực hiện (4 đơn vị): Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước Quốc gia; Chi cục Quản lý Tài nguyên nước miền Nam; Viện Tài nguyên môi trường nước; Trung tâm KHCN Mỏ và Môi trường.

- Đề tài theo diện Nghị định thư với Italia: “Tích hợp trí tuệ nhân tạo và các công nghệ giám sát trái đất trong nghiên cứu tai biến trượt lở đất ở vùng núi phía Bắc Việt Nam”; Chủ nhiệm đề tài: TS. Trương Xuân Quang; Tổng kinh phí được phê duyệt: 3.350.000.000 đồng; Thời gian thực hiện: 24 tháng (7/2021 - 7/2023)

- Đề tài chuyển tiếp từ 2018 “Nghiên cứu, xây dựng mô hình khai thác, bảo vệ và phát triển bền vững hệ sinh thái vùng triều từ Vũng Tàu đến Kiên Giang” do PGS.TS. Lê Xuân Tuấn làm chủ nhiệm; đã được nghiệm thu cấp Nhà nước 3/2021, hiện nay đang triển khai công tác bàn giao các sản phẩm và kết quả nghiên cứu cho các đơn vị ứng dụng vào công tác quản lý nhà nước và thực tế cho các địa phương.

- Đề tài thuộc Quỹ NAFOSTED “Đánh giá vai trò của nhà nước trong chiến lược triển khai tự chủ đại học và mức độ tự chủ của các cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam” do TS. Nguyễn Anh Tuấn làm chủ nhiệm, hiện nay Trường đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị Quỹ tổ chức đánh giá nghiệm thu (dự kiến tháng 02 năm 2022).

Công tác quản lý việc triển khai các nội dung nghiên cứu thuộc đề tài cấp quốc gia, bao gồm mở mới 2021 cũng như đề tài chuyển tiếp đều đảm bảo yêu cầu về chất lượng và tiến độ nghiên cứu. Các chủ nhiệm đề tài đã chủ động phối hợp với Bộ chủ quản, Bộ KHCN, tổ chức chủ trì, các đơn vị phối hợp trong và ngoài nước, các đơn vị chức năng trong việc hoàn thiện các thủ tục theo đúng quy định.

#### **1.1.1.2. Đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ**

Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội được giao chủ trì:

- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ mở mới năm 2018, kết thúc 2021: 11 đề tài. đã nghiệm thu xong ở cấp cuối cùng và đang chuyển giao sản phẩm. Nhìn chung các đề tài đã đáp ứng được yêu cầu của đơn vị đặt hàng, tuy nhiên một số đề tài chất

lượng nghiên cứu mới chỉ đạt mức trung bình do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan mang tới.

- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ mở mới năm 2020, kết thúc năm 2022: 01 đề tài do giảng viên thuộc Phân hiệu Trường tại Thanh Hóa là chủ nhiệm.

- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ mở mới năm 2021: 08 đề tài (kết thúc năm 2022: 06 đề tài; kết thúc năm 2023: 02 đề tài). Tính đến thời điểm báo cáo, các đề tài đang thực hiện theo đúng tiến độ, phù hợp với kinh phí được nhà nước cấp.

#### **1.1.1.3. Đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh**

Năm 2021, Nhà trường chủ trì 04 đề tài cấp Tỉnh (Ninh Bình; Nam Định; Đắk Lắk, Đắk Nông) do các giảng viên khoa Quản lý Đất đai làm chủ nhiệm. Các đề tài đã đảm bảo tiến độ giải ngân và tiến độ nghiên cứu.

Kết quả nghiên cứu của các đề tài được nghiệm thu đều được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành có uy tín trong nước và quốc tế và được chuyển giao cho các đơn vị để sử dụng, ứng dụng vào thực tế nhằm góp phần xây dựng chính sách tài nguyên và môi trường và phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Nhiều đề tài đã có các sản phẩm vượt trội so với đặt hàng, chất lượng các sản phẩm khoa học được đảm bảo.

#### **1.1.1.4. Đề tài khoa học và công nghệ cấp Cơ sở**

- Đề tài cấp Cơ sở sử dụng ngân sách Nhà nước: 00

- Đề tài cấp Cơ sở hỗ trợ kinh phí thực hiện

Năm 2021: 43 đề tài cấp cơ sở hỗ trợ kinh phí được nghiệm thu. Các đề tài đã được kiểm soát chặt chẽ, từ khâu phê duyệt thuyết minh đến phê duyệt kết quả nghiên cứu; các quy trình đã được thực hiện đồng đều, tạo thói quen tốt cho các chủ nhiệm trong nghiên cứu khoa học.

Chất lượng kết quả nghiên cứu khoa học được nâng lên rõ rệt, 42/43 (chiếm 97%) đề tài có công trình khoa học được công bố trên các tạp chí uy tín trong nước. Trong đó có 13 đề tài đạt loại xuất sắc, 19 đề tài đạt loại tốt, 10 đề tài loại khá và 01 đề tài xếp loại đạt.

### **1.1.2. Nghiên cứu khoa học của sinh viên**

Năm học 2020-2021 toàn Trường có 64 đề tài NCKH sinh viên được nghiệm thu cao hơn so với năm học 2019-2020 là 15 đề tài (tương đương 14%). Trong đó: khoa Môi trường dẫn đầu về số lượng đề tài với 25 đề tài, khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường có 08 đề tài, khoa Công nghệ Thông tin có 10 đề tài, khoa Khí tượng Thủy văn có 04 đề tài, khoa Khoa học Biển và Hải đảo có 03 đề tài, Khoa Quản lý Đất đai có 07 đề tài, khoa Lý luận Chính trị có 03 đề tài, bộ môn Biên đổi khí hậu và Phát triển bền vững có 03 đề tài và khoa Địa chất có 01 đề tài. Tổng số sinh viên tham gia NCKH năm học 2020-2021 là 242 sinh viên cao hơn so với năm học 2019-2020 là 18%.

Năm học 2020-2021 là một năm học có nhiều sự biến động do ảnh hưởng tiêu cực từ đại dịch COVID diễn ra trên toàn cầu. Hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, các hoạt động khác, cũng như đội ngũ cán bộ giảng viên, sinh viên Trường Đại

học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội cũng chịu tác động từ đại dịch này. Nghiên cứu khoa học của sinh viên gặp nhiều khó khăn như: quá trình nghiên cứu đề tài của sinh viên bị gián đoạn; việc đi khảo sát, thu thập thông tin, số liệu thực tế không thực hiện hoặc bị hạn chế; việc hỗ trợ trực tiếp từ các thầy cô hướng dẫn không được thường xuyên; các buổi trao đổi nhóm nghiên cứu diễn ra dưới hình thức trực tuyến; việc kết nối các thành viên trong nhóm nghiên cứu và thầy cô hướng dẫn còn nhiều hạn chế... Việc triển khai nghiệm thu đề tài NCKH sinh viên năm học 2020-2021 cũng được tổ chức thực hiện dưới hình thức họp trực tuyến. Mặc dù khó khăn là thế, nhưng quá trình thực hiện đề tài tuân thủ theo đúng quy định về hoạt động NCKH của Nhà trường. Các Hội đồng nghiệm thu họp trực tuyến làm việc rất hiệu quả và đã đánh giá một cách chính xác, khách quan các kết quả đạt được của từng đề tài cụ thể như sau:

Trong số 64 đề tài đã được nghiệm thu có:

- 18 đề tài xếp loại Xuất sắc (chiếm 28%);
- 40 đề tài xếp loại Tốt (chiếm 63%);
- 04 đề tài xếp loại Khá (chiếm 6%);
- 02 đề tài xếp loại Đạt (chiếm 3%) và không có đề tài nào đánh giá không đạt.

#### ***1.1.2.1. Cuộc thi Video Clip “Sức hút và lực đẩy của NCKH với sinh viên HUNRE”***

Năm học 2020-2021, Nhà trường tiếp tục tổ chức cuộc thi Video clip “Sức hút và lực đẩy của NCKH với sinh viên HUNRE” lần thứ 2 năm học 2020 - 2021 với chủ đề “Gieo mầm sáng tạo, dẫn nguồn tri thức”.

Nhà trường đã công nhận và khen thưởng cho 10/40 Video clip tham gia cuộc thi, trong đó có 01 giải Nhất thuộc về nhóm sinh viên khoa Môi trường; 02 giải Nhì của các nhóm sinh viên khoa Môi trường, khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường; 03 giải Ba của các nhóm sinh viên Môi trường, khoa Công nghệ thông tin và khoa Lý luận Chính trị; 04 giải Khuyến khích của các nhóm sinh viên khoa Môi trường và khoa Khí tượng Thủy văn.

#### ***1.1.2.2. Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Trường***

Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội nhiều năm qua đã và đang thực hiện đồng bộ các giải pháp, đa dạng các loại hình hoạt động học thuật nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học và đẩy mạnh phong trào nghiên cứu khoa học của sinh viên và học viên, giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Trường” là một thành tựu cho sự nỗ lực, cố gắng trong nghiên cứu khoa học của các em sinh viên.

Trong 68 đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2020-2021, có 18 đề tài được đánh giá hoàn thành xuất sắc với nhiều điểm mới và đột phá trong nghiên cứu. Đây chính là thành tựu nghiên cứu khoa học mà các em sinh viên và các thầy cô hướng dẫn tạo nên trong bối cảnh đặc biệt như hiện nay.

18 đề tài tham gia xét giải thưởng từ các khoa, bộ môn thuộc Trường: khoa Công nghệ Thông tin, Khoa Môi trường, Khoa Khoa học Biển và Hải đảo, Khoa Lý luận Chính trị, Khoa Quản lý Đất đai, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường, Khoa Khí tượng Thủy văn và Bộ môn Biến đổi khí hậu và Phát triển bền vững. Giải Nhất thuộc về đề tài “Nghiên cứu cơ sở khoa học xác định nhanh mật độ cua (*Brachyura*) trong hệ sinh thái rừng ngập mặn huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa” do nhóm sinh viên khoa Môi trường thực hiện với 02 bài công bố khoa học trên các Tạp chí chuyên ngành có uy tín trong nước; có 02 giải Nhì, 05 giải Ba và 10 giải Khuyến khích.

Ngoài ra, Nhà trường đã chọn 05 đề tài có kết quả nghiên cứu xuất sắc đại diện gửi tham dự Giải thưởng Khoa học và Công nghệ dành cho sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức và 06 đề tài có kết quả nghiên cứu khoa học xuất sắc tham gia giải thưởng Euréka do Thành đoàn - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh chủ trì và có 01 đề tài được lọt vào vòng chung kết.

### **1.2. Hợp tác quốc tế**

- Nhà trường đã chủ động và tích cực trong việc mở rộng mạng lưới hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo và nghiên cứu; Nội dung làm việc với các đối tác nước ngoài được mở rộng và đi vào hiệu quả; Số lượng đoàn vào giảm mạnh, hầu như không thực hiện do đại dịch COVID 19 nên công tác hợp tác quốc tế cũng phần nào bị ảnh hưởng.

- Phát huy các nguồn lực sẵn có nhằm tăng cường công tác đối ngoại: các giảng viên đã có thời gian học tập, nghiên cứu tại nước ngoài phát huy tiềm năng sẵn có giúp mở rộng hơn mạng lưới các chuyên gia trong và ngoài nước, gắn kết với doanh nghiệp và các tổ chức phi chính phủ trong việc trao đổi học thuật và học tập những kiến thức mới.

- Nhà trường đã chủ động tổ chức và phối hợp tổ chức các buổi trao đổi học thuật với chuyên gia, giảng viên nước ngoài với các nội dung đa dạng, phong phú, liên quan mật thiết đến các chuyên ngành đào tạo của Nhà trường.

Trong năm 2021, Nhà trường đã tích cực tổ chức, quản lý và phối hợp tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế, các buổi trao đổi học thuật và các công tác khác, cụ thể:

- Các hội thảo, hội nghị khoa học, buổi tọa đàm, chia sẻ học thuật và các kết quả nghiên cứu giữa các nhà khoa học trong nước và quốc tế được các thầy cô giáo trong trường tham gia một cách có hiệu quả bằng nhiều hình thức khác nhau: online và offline.

- Tiếp tục phối hợp với đối tác phía Hà Lan và phía Việt Nam triển khai các nội dung trong khuôn khổ dự án OKP: “Khí hậu Việt Nam - Hợp tác giáo dục nhằm đạt được sự thay đổi bền vững tại các đồng bằng Việt Nam”

- Nhà trường đã tiếp nhận 02 lưu học sinh người Lào học tập trình độ đại học tại Trường theo diện Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ nước Cộng

hòa dân chủ nhân dân Lào. Phòng KHCN&HTQT cử 01 chuyên viên theo dõi, hỗ trợ và giúp đỡ lưu học sinh trong sinh hoạt, học tập tại Trường và sinh sống ở Việt Nam. Đồng thời, phối hợp với các đơn vị chức năng trong và ngoài Trường quản lý lưu học sinh theo đúng quy định đối với người nước ngoài học tập tại Việt Nam. Tính đến thời điểm tháng 12/2021, các lưu học sinh đang học tập tại Trường đã được tiêm đầy đủ 02 mũi vắc xin, đảm bảo an toàn trong công tác phòng chống dịch. Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác giao lưu với lưu học sinh tại các cơ sở dạy tiếng Việt nhằm tăng số lượng lưu học sinh người Lào, Campuchia học tập trình độ đại học tại Trường theo diện Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào.

Nhìn chung, năm 2021, do đại dịch Covid 19 kéo dài tác động xấu đến mọi mặt của đời sống kinh tế xã hội nói chung, và đối với các trường đại học nói riêng vì vậy công tác hợp tác phát triển của Nhà trường cũng phần nào bị ảnh hưởng.

## **2. Kết nối và phục vụ trong đào tạo và công tác sinh viên**

### **2.1. Công tác kết nối và phục vụ trong đào tạo**

- Năm 2021 Nhà trường đang tổ chức tuyển sinh hệ chính quy gồm 07 ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, 23 ngành đào tạo trình độ đại học, hệ vừa học vừa làm gồm 16 ngành đào tạo trình độ đại học, đào tạo liên thông trình độ đại học.

- Tổ chức và tham gia các hoạt động truyền thông và tư vấn tuyển sinh tại 09 địa điểm trên 08 tỉnh, thành phố gồm: Hà Nội, Nghệ An, Thanh Hóa, Hải Phòng, Nam Định, Hòa Bình, Bắc Giang, Hưng Yên; số lượng tiếp cận thông tin vào khoảng hơn 40.000 lượt thí sinh.

Tiếp nhận 30.000 hồ sơ xét tuyển học bạ và hơn 45.000 hồ sơ đăng ký xét tuyển điểm thi THPT. Kết quả tuyển sinh hệ đại học chính quy tại trụ sở chính là 6.216 sinh viên, tại phân hiệu Thanh Hóa là 05 sinh viên.

- Mở lớp đào tạo và cấp chứng chỉ cho học viên lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên; lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính; lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh cán bộ, lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương; lớp bồi dưỡng kỹ năng phân tích và phát triển tổ chức; lớp bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng hội nhập quốc tế cho công chức, viên chức làm công tác hội nhập quốc tế; lớp đào tạo chủ nhiệm đề án địa chất; lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành khí tượng thủy văn; lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành địa chất và khoáng sản; lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức tài nguyên và môi trường hạng II, hạng III...

### **2.2. Kết nối và phục vụ trong công tác sinh viên**

- Thực hiện đúng, đầy đủ, thường xuyên các quy chế, quy định, các chế độ chính sách cho người học; định kỳ kiểm tra, đánh giá và báo cáo theo quy định. Thực hiện Nghị định 86 của Thủ tướng Chính phủ về miễn giảm học phí cho người học: Số người học được hỗ trợ miễn giảm học phí là 337 sinh viên, số tiền chi cho miễn giảm học phí là 1.754.309.450; Hỗ trợ chi phí học tập là 33 sinh viên, số tiền

là 156.450.000đ; Số người học được cấp học bổng khuyến khích học tập là 939 sinh viên, số tiền được cấp học bổng khuyến khích học tập là 5.453.823.000đ.

- Xây dựng mối quan hệ giữa người học - Nhà trường – Gia đình chặt chẽ; Tăng cường công tác quản lý người học ngoài cộng đồng thông qua việc phối hợp với các đơn vị chức năng trong và ngoài Trường (chính quyền địa phương, công an, tổ dân phố, chủ nhà trọ...); Tổ chức đối thoại với người học để nắm bắt thông tin và có những điều chỉnh kịp thời trong công tác quản lý sinh viên.

- Ký túc xá Nhà trường hiện có 1300 sinh viên ở tại 03 KTX trong đó: KTX cơ sở 1 là 380, cơ sở 2 là 65, KTX Mỹ đình là 855 sinh viên, trong đó ưu tiên sinh viên là diện chính sách. Công tác quản lý sinh viên nội trú đi vào nề nếp, chủ động trong kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở sinh viên trong việc chấp hành nội quy KTX, các quy định của Nhà trường... an ninh trật tự được đảm bảo, đảm bảo vệ sinh môi trường, duy trì tốt nội quy “không hút thuốc lá” trong trường học.

### ***2.3. Kết nối công ty, doanh nghiệp và trung tâm nghiên cứu***

- Nhà trường thường xuyên kết nối với các đơn vị doanh nghiệp sử dụng lao động, trung tâm nghiên cứu để đưa sinh viên đi thực tập, tìm hiểu và trải nghiệm nghề nghiệp, giới thiệu việc làm cho sinh viên;

- Tham gia các hoạt động liên quan đến hướng nghiệp và tìm kiếm việc làm hỗ trợ việc làm cho sinh viên ra trường.

### ***2.4. Kết nối và phục vụ đối với các địa phương***

- Phối hợp với công an phường Phú Diễn về công tác quản lý nội trú, ngoại trú;

- Phối hợp với địa phương của sinh viên và ban chỉ huy quân sự Quận Bắc Từ Liêm về công tác quản lý nghĩa vụ quân sự của nam sinh viên;

- Phối hợp với cơ quan bảo hiểm quận Bắc Từ Liêm về việc mua bảo hiểm y tế cho sinh viên;

- Phối hợp với công an PA83, đội an ninh công an quận Bắc Từ Liêm, công an các Phường trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm trong việc giáo dục và giữ vững an ninh trật tự.

- Ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng do thiên tai, dịch bệnh,...

### ***2.5. Chia sẻ kinh nghiệm, giải quyết các vấn đề cấp bách của xã hội***

- Hội thảo: “Nghiên cứu chuyên gia, ứng dụng khoa học công nghệ trong sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững”;

- Hội thảo: “Giải pháp kết nối và chia sẻ hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác đào tạo, quản lý lĩnh vực tài nguyên, môi trường”

### ***2.6. Công tác tình nguyện, phục vụ cộng đồng, đền ơn đáp nghĩa***

Trong năm 2021 các hoạt động tình nguyện, đền ơn đáp nghĩa được các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường triển khai đều đặn, góp phần không nhỏ vào các hoạt động phục vụ cộng đồng, cụ thể:

- Tổ chức chương trình tình nguyện “Mùa đông ấm” trao tặng quà cho các cháu thiếu nhi, các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn;

- Tổ chức hiến máu nhân đạo và vận động được gần 500 đơn vị máu.

- Các hoạt động tri ân, tưởng nhớ nhưng người có công với đất nước.
- Tuyên truyền cho cán bộ, giảng viên và người lao động tham gia quyên góp, ủng hộ “Máy tính cho em” do Bộ GD&ĐT tổ chức;
- Tham gia ủng hộ Quỹ “Vì biển, đảo Việt Nam” năm 2021;
- Ủng hộ “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc màu da cam” Xuân Tân Sửu năm 2021;
- Ủng hộ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” năm 2021 do UBND Phường Phú Diễn kêu gọi;
- Toàn thể cán bộ, giảng viên và người lao động trong Nhà trường tham gia ủng hộ ít nhất 01 ngày lương cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 do Bộ Tài nguyên và Môi trường kêu gọi;
- Hoạt động hỗ trợ sinh viên gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID được lãnh đạo nhà trường quan tâm và tổ chức được 03 đợt phát quà cho sinh viên:
  - Đợt 1: Hỗ trợ 500 suất quà của Nhà trường với giá trị 500.000đ/1 suất quà;
  - Đợt 2: Hỗ trợ 176 suất quà của Đoàn thanh niên Bộ Tài nguyên và Môi trường với giá trị 500.000đ/1 suất quà;
  - Đợt 3: Hỗ trợ 64 suất quà của Thành đoàn thành phố Hà Nội với giá trị 300.000đ/1 suất quà.

### **III. Kết quả khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan**

Căn cứ Kế hoạch số 146/KH-TĐHHN, ngày 18/01/2022 của Hiệu trưởng về việc Khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng năm 2021. Nhà trường đã tiến hành tổ chức khảo sát đối với người học, cán bộ giảng viên, các đơn vị ngoài trường. Kết quả khảo sát theo phụ lục đính kèm.

### **IV. Đánh giá chung**

Năm 2021, Nhà trường đã điều chỉnh các hoạt động để thực hiện nhiệm vụ kết nối phục vụ cộng đồng, các hoạt động được tổ chức thường niên, kết nối được nhiều với các đơn vị tổ chức bên ngoài. Về cơ bản các đơn vị trong toàn trường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra trong hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

#### **3.1. Ưu điểm**

- Nhà trường đã xây dựng được kế hoạch, chính sách cụ thể đối với hoạt động kết nối phục vụ cộng đồng. Hoạt động kết nối cộng đồng bước đầu được triển khai đồng bộ ở các đơn vị.
- Hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được Nhà trường triển khai rộng rãi trong toàn thể CB, GV và người học với nhiều nội dung, hình thức phong phú và đa dạng, tạo sự gắn kết giữa CB, GV, người học, đồng thời tạo sự gắn kết giữa Nhà trường với cộng đồng, địa phương.
- Cuối năm học Nhà trường tổ chức tổng kết, đánh giá hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng để các đơn vị trong toàn trường xây dựng kế hoạch hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao.
- Nhà trường đã thực hiện tốt công tác giám sát, kiểm tra đối với các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.



- Hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Nhà trường được các tổ chức chính trị xã hội, các địa phương, các đơn vị cấp trên công nhận và đánh giá cao.

### **3.2. Hạn chế**

- Do tình hình diễn biến của dịch COVID nên các hoạt động kết nối, phục vụ đồng đồng được tổ chức triển khai gặp nhiều khó khăn;

- Sự phối hợp giữa các đơn vị trong công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo kết nối và phục vụ cộng đồng chưa thật sự đồng bộ.

### **3.3. Kiến nghị và đề xuất**

- Đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp và phục vụ cộng đồng trong cán bộ, giảng viên và người học để nâng cao hiệu quả trong xây dựng nội dung và thực tiễn.

- Tăng cường gắn kết kết nối và phục vụ cộng đồng với chuyển giao công nghệ, gắn kết giữa Nhà trường với địa phương và cơ sở. Duy trì hợp tác nhiều mặt với các trường Đại học trong và ngoài nước nhằm tranh thủ xây dựng nguồn lực, đáp ứng nhu cầu xã hội trong thời kỳ đổi mới.

- Nhà trường cần tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng năm 2021 của Nhà trường./.

#### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch HĐT (để b/c);
- Lãnh đạo trường (để b/c);
- Các đơn vị trực thuộc (để biết);
- Website trường;
- Lưu: VT, CTSV. ĐNT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Thị Trinh**